|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định**

**khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Về cơ sở pháp lý**

Thực hiện các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, định hướng của Đồng Nai đối với việc phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; đảm bảo thực thi Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 năm 2018, cụ thể: điểm h khoản 1 Điều 80 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi*”; khoản 1 Điều 12 quy định “*cấm chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư*”; tại khoản 2 Điều 83 quy định “*Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thuộc khu vực quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này thì trong thời hạn là 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp*”, như vậy các cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh phải ngừng hoạt động chăn nuôi hoặc di dời đến địa điểm phù hợp trước ngày 01/01/2025.

Ngày 21/01/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, tại điểm a khoản 1 Điều 25 quy định “*Vùng nuôi chim yến do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*”.

Ngày 01/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 14/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi, tại Điều 24, 25, 26 quy định mức xử phạt đối với hành vi chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi.

**2. Sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Ngày 30/7/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai *(viết tắt là Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND)* nhằm giải quyết việc phát triển cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư, đồng thời thực hiện nhiệm vụ của Luật Chăn nuôi giao tại điểm h, khoản 1 Điều 80 “Ủy ban nhân dân tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi”. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND đến nay như sau:

Có 1.246 cơ sở đã di dời, ngưng chăn nuôi *(đạt tỷ lệ 262,87% so với lộ trình đến cuối năm 2023 và 41,45% so với lộ trình đến 31/12/2024)*, trong đó có 1.236 cơ sở ngừng chăn nuôi (tỷ lệ 99,2%), 10 cơ sở di dời (tỷ lệ 0,8%); về chính sách hỗ trợ di dời, đến thời điểm hiện nay chưa có cơ sở nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ chính sách di dời do chủ yếu là các cơ sở ngưng chăn nuôi, còn đối với các cơ sở di dời, chủ yếu di dời từ khu dân cư vào các khu vườn rẫy xa khu dân cư để tiếp tục chăn nuôi theo quy mô nông hộ không đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định. Nhìn chung, từ khi Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND được ban hành, hoạt động chăn nuôi tại khu vực đông dân cư, nội thành nội thị có chuyển biến tích cực; nhờ tăng cường công tác quản lý hoạt động chăn nuôi, kết hợp tuyên truyền vận động nên trong thời gian qua không phát sinh trường hợp khiếu kiện, khiếu nại và tại các khu vực cấm chăn nuôi không phát sinh các trang trại chăn nuôi mới, góp phần đảm bảo an toàn dịch bệnh cho người dân cũng như môi trường sinh thái, hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND được xây dựng dựa trên các quy định của Luật Chăn nuôi 2018, theo đó đến trước ngày 01/01/2025 người chăn nuôi phải chấm dứt hoạt động chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, nhiều địa phương đã gặp một số khó khăn, vướng mắc như: *(1)* một số trang trại trước đây xây dựng trong vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi, tuy nhiên sau khi bỏ quy hoạch chăn nuôi theo Luật Quy hoạch và cập nhật quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thì trang trại có vị trí trong quy hoạch khu dân cư, đô thị nhưng hiện các quy hoạch chưa triển khai thực hiện, chưa có quy hoạch chi tiết và kế hoạch sử dụng đất, dân cư còn thưa thớt dẫn đến quy định nhiều khu vực không được phép chăn nuôi chưa phù hợp với thực tế, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; *(2)* đa số các hộ chăn nuôi thuộc diện di dời, ngưng chăn nuôi là cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ, số lượng vật nuôi ít, sử dụng diện tích còn trống để sản xuất chăn nuôi, tăng nguồn thu nhập đảm bảo cho cuộc sống nên việc thực hiện vận động ngưng chăn nuôi hoặc di dời gặp khó khăn do hầu hết các cơ sở đều thiếu nguồn vốn để mua đất, đầu tư cơ sở hạ tầng chăn nuôi tại địa điểm mới; *(3)* một số trang trại vay vốn ngân hàng để đầu tư xây dựng chuồng trại, mua con giống để sản xuất chăn nuôi hoặc cho các doanh nghiệp thuê để sản xuất chăn nuôi, tuy nhiên đến nay chưa thu hồi đủ vốn để trả nợ cho ngân hàng *(4)* qua khảo sát tại các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng di dời, ngưng chăn nuôi theo Quyết định số 296/QĐ-UBND *(khảo sát thực tế tại 09 cơ sở chăn nuôi: 04 cơ sở đã ngưng chăn nuôi, 05 cơ sở đang chăn nuôi)*, đa số lao động tại các cơ sở chăn nuôi đều đã lớn tuổi, nguồn thu nhập chủ yếu là từ chăn nuôi, do đó việc ngưng chăn nuôi để chuyển đổi sang nghề khác còn gặp nhiều khó khăn, nhiều cơ sở chưa có định hướng nghề nghiệp mới.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Quy định lại phạm vi khu vực không được phép chăn nuôi theo hướng thu hẹp lại phạm vi khu vực không được phép chăn nuôi so với quy định tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND tạo được sự đồng thuận cao của người dân; hạn chế tối đa lãng phí nguồn lực xã hội và của người dân, phát triển sinh kế của người dân, góp phần ổn định an ninh chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan; phù hợp và sát với thực tế tình hình phát triển chăn nuôi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai và các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục.

- Phù hợp với quy định pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

 - Đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 03/4/2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 165/HĐND-VP ngày 04/4/2024.

3. Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo Nghị quyết) đã gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan, thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân. Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến.

5. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết đề nghị Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số ……./SNN- CNTY ngày…/…/2024.

6. Sở Tư pháp có Văn bản số …./BC-STP ngày…./5/2024 về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

7. Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số ……./ BC-SNN ngày ……./……../2024.

8. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

9. Ngày …./…/2024 UBND tỉnh tổ chức cuộc họp để thông qua dự thảo Nghị quyết.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 3 điều:

**1. Bố cục**

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

- Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Điều 3. Điều khoản thi hành

**2. Nội dung cơ bản**

a) Tên gọi của Nghị quyết: Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Sửa đổi điểm đ khoản 1 như sau: “đ) Các khu dân cư hiện hữu trên địa bàn tỉnh.”

- Bổ sung khoản 1a sau khoản 1 như sau: “1a) Đối với các cơ sở chăn nuôi nằm trong quy hoạch khu dân cư, khu vực phát triển đô thị đã được xác định, định hướng trong các hồ sơ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì không được mở rộng quy mô chuồng trại và phải đảm bảo điều kiện về chăn nuôi, thú y, môi trường và các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện di dời, ngưng chăn nuôi khi các quy hoạch, dự án được triển khai thực hiện và không được hưởng các chính sách hỗ trợ tại Điều 4 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

*(1) Dự thảo Nghị quyết;*

*(2) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*(3) Báo cáo thẩm định số……./BC-STP ngày …./…../2024 của Sở Tư pháp;*

*(4) Báo cáo số …..…../BC-SNN ngày …../……/……. của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;*

*(5) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương;*

*(6) Văn bản số Văn bản số ……./VP-CTTĐT ngày …./…/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tổng hợp lấy ý kiến nhân dân đối với nội dung dự thảo quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy;- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai;- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành liên quan;- Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;- Lưu: VT, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |